

announcement (n)

/əˈnaʊnsmənt/

thông báo



orphanage (n)

/ˈɔːfənɪdʒ/

trại trẻ mồ côi



volunteer (n)

/ˌvɒlənˈtɪə(r)/

tình nguyện viên



community service (n)

/kəˌmjuːnəti ˈsɜːvɪs/

hoạt động phục vụ cộng đồng



donation (n)

/dəʊˈneɪʃn/

sự quyên góp



decrease (n)

/ˈdiːkriːs/

sự giảm sút

LIVEWORKSHEETS